TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 08 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn D

Ông Cao Minh S

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Hoàng P - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành khu vực 10- vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025; Thông báo dời ngày xét xử số 09/TB-TA ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Tuấn A, Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981, tại tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long). Nơi cư trú trú: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T (nay là phường nơi cư trú: ấp K, phường H, tỉnh V); nơi ở hiện tại: Không cố định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1945 và bà Huỳnh Thị Q, sinh năm 1950; vợ: Kim Thị T, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: có 01 người, sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không; về nhân thân: Vào ngày 07/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Đã được xóa án tích) bị cáo bị tạm tạm từ ngày 10/12/2024 tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Trà Vinh (nay là Phân trại tạm giam khu vực thành phố Trà Vinh thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long) cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Vương Phước C1, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: khóm A, phường N, tỉnh V).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Vương Phước C1: Ông Danh Th, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T (nay là ấp B, xã S, tỉnh Vĩnh L) (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Phước C2 sinh năm 1966 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 26, khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: Số 26, khóm Z, phường T, tỉnh V).

2/ Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm V, phường C, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú khóm V, phường L, tỉnh V).

3/ Lê Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 7, khóm N, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là nơi cư trú số 7, khóm N, phường T, tỉnh V).

4/ Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm D, phường F, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: khóm D, phường L, tỉnh V).

5/ Huỳnh Văn B, sinh năm 1945 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T (nay là ấp K, phường H, tỉnh V).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 49 phút ngày 08/12/2024, bị cáo Huỳnh Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 84FC-0603 đến trạm xe Kim Hoàng, địa chỉ tại khóm 3, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh do ông Vương Phước C1, sinh năm 1963, nơi thường trú: khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T làm chủ để rủ bạn tên Huỳnh Thanh A1, sinh ngày 17/9/1985, nơi thường trú: Số 49/44, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T là nhân viên quản lý kho hàng hóa của trạm xe Kim Hoàng đi uống cà phê. Tuy nhiên, khi đến nơi do nhìn thấy Thanh A1 đang ngủ gật trên bàn và xung quanh không người trông giữ hàng hóa nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo liền lấy trộm 01 kiện hàng được quấn bằng giấy bìa cứng, màu vàng nâu bên trong có chứa 6.500 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 do ông Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 11/7/1971, nơi thường trú: Số 173A, Quân Sự, phường U, quận U, thành phố H gửi cho ông Nguyễn Tông H, sinh ngày 10/01/1979, nơi thường trú: khóm K, phường L, thành phố T, tỉnh T thông qua trạm xe Kim Hoàng. Sau khi trộm cắp được tài sản trên, bị cáo đem về nhà cất giấu tại khu vực gần sàn nước rửa chén, rồi đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo thức dậy thì phát hiện có 1.600 tờ vé số đã bị thấm nước và lem mực không còn sử dụng được nên bị cáo đem vứt bỏ vào thùng rác công cộng gần nhà. Sau đó, bị cáo đem 650 tờ vé số bán cho ông Nguyễn Phước C2, sinh ngày 01/01/1966, nơi thường trú: Số 26, khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T là chủ đại lý vé số Phước C2 với số tiền

3.900.000 đồng và nhờ bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/01/1983, nơi thường trú: khóm V, phường C, thành phố T, tỉnh T tìm chỗ bán dùm 1.300 tờ thì được bà L đồng ý. Sau đó bà L bán cho bà Lê Thị H, sinh ngày 01/01/1956, nơi thường trú: Số 7, khóm N, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 650 tờ với giá 4.225.000 đồng và bán cho bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 01/01/1979, nơi thường trú: khóm D, phường F, thành phố T, tỉnh T 650 tờ với giá 3.250.000 đồng. Tuy nhiên, bà L chỉ đưa cho bị cáo số tiền 6.500.000 đồng, số tiền còn lại 975.000 đồng bà L hưởng tiền chênh lệch. Sau khi đưa tiền cho bị cáo thì bị cáo trả tiền công cho bà L là 1.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo bán cho nhiều người bán vé số dạo không rõ họ tên và địa chỉ 1.000 tờ vé số được số tiền 7.000.000 đồng. Còn lại 1.950 tờ vé số, bị cáo tiếp tục đi tìm bà L để nhờ bán dùm thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện thu giữ và mời bị cáo về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 73/BKLĐGTS, ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong hoạt động tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận 6.500 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 có giá trị thành tiền tại thời điểm bị mất trộm là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) (Bút lục: 24 – 28).

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh thu giữ:

Tạm giữ từ bị cáo gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A8, màu đen, số kiểu máy: SM-A530F/DS, số IMEI khe 1: 355624093000907, số IMEI khe 2: 355625093000904, tình trạng đã cũ và qua sử dụng. Qua điều tra xác định, chiếc điện thoại này của ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1945, nơi thường trú: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T là cha ruột bị cáo An, cho bị cáo A mượn để sử dụng;

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 84FC-0603, số khung: LF3XCB5031A015972, số máy: 1P39FMB310015972, tình trạng xe đã cũ và qua sử dụng. Chiếc xe này bị cáo An sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản, bị cáo An khai chiếc xe này mượn của một người tên Sơn, không rõ tên, địa chỉ. Qua điều tra xác định, xe máy này do ông Trần Thanh H, sinh năm 1968, nơi thường trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua làm việc, ông Hộ khai đã bán cho một đàn ông không rõ tên, địa chỉ vào năm 2019, với giá 3.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên. Nhận thấy quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được người sở hữu chiếc xe này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Trà Vinh đã gửi công văn đến Đài Phát thanh và truyền hình Trà

Vinh đề nghị phát sóng truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe này nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu cam sọc trắng, trên nón bảo hiểm có in dòng chữ: "LienVietPostBank" "NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT"; 01 (một) đôi dép nhựa quai ngang, màu đen, trên quai có dòng chữ "NIKE" màu đỏ, tình trạng đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) quần short kaki, màu kem, đã cũ và qua sử dụng. Tất cả đồ vật này bị cáo An sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiền Việt Nam 7.500.000 đồng bao gồm 15 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm được.

+ 1950 tờ vé số kiến thiết đài Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 bao gồm các đầu số được thể hiện tại biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật bút lục số 231.

Tạm giữ từ bà Lê Thị H gồm: 650 (sáu trăm năm mươi) tờ vé số kiến thiết đài Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 bao gồm các đầu số được thể hiện tại biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật bút lục số 232.

Tạm giữ từ ông Nguyễn Phước C2 gồm: 650 tờ vé số kiến thiết đài Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 bao gồm các đầu số được thể hiện tại biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật bút lục số 233.

Xử lý đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Ngày 12/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh trả lại cho ông Danh Th, sinh ngày 21/6/1986, nơi thường trú tại ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T (được ông Vương Phước C1 ủy quyền tham gia tố tụng với tư cách người bị hại) tổng cộng 3.250 tờ vé số kiến thiết đài Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 mà Cơ quan điều tra thu giữ được từ bị cáo An, bà Hà và ông Cường.

Ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh trả lại cho ông Huỳnh Văn B, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A8, màu đen, số kiểu máy: SM-A530F/DS, số IMEI khe 1: 355624093000907, số IMEI khe 2: 355625093000904, tình trạng đã cũ và qua sử dụng.

Ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh trả lại cho ông Danh Th số tiền 7.500.000 đồng bao gồm 15 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Hiện đang tạm giữ:

01 (một) xe máy nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 84FC-0603, số khung: LF3XCB5031A015972, số máy: 1P39FMB310015972, tình trạng xe đã cũ và qua sử dụng.

01 (một) nón bảo hiểm màu cam sọc trắng, trên nón bảo hiểm có in dòng chữ: "LienVietPostBank" "NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT"; 01 (một) đôi dép nhựa quai ngang, màu đen, trên quai có dòng chữ "NIKE" màu đỏ, tình trạng đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) quần short kaki, màu kem, đã cũ và qua sử dụng. Tất cả đồ vật này bị cáo An sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 3.250 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024 chưa thu hồi được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định truy tìm nhưng chưa thu hồi được. Qua kiểm tra xác định, có 65 tờ vé số có đầu số từ 552902 đến 952902, trúng giải tám có giá trị trúng thưởng là 100.000 đồng/tờ tương đương 6.500.000 đồng.

Đối với số tiền bị cáo có được từ việc bán vé số trộm là 17.400.000 đồng, bị cáo tiêu xài cá nhân hết 9.900.000 đồng còn lại 7.500.000 đồng Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Phước C2: Yêu cầu bị cáo Huỳnh Tuấn A bồi thường số tiền 3.900.000 đồng mà ông C2 đã bỏ ra để mua 650 tờ vé số từ bị cáo. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường

Bà Lê Thị H bỏ ra số tiền 4.225.000 đồng mua 650 tờ vé số từ bà L, quá trình điều tra bà L đã trả lại số tiền 1.475.000 đồng cho bà Hà, còn lại 2.750.000 đồng bà H yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Ông Danh Th: Là người đại diện cho Doanh nghiệp tư nhân Kim Hoàng, do sau khi xảy ra sự việc thì ông Th cùng với ông Nguyễn Đức Đ và ông Nguyễn Tông H đã thỏa thuận, ông Th bồi thường 3.250 tờ vé số không thu hồi được tương đương với số tiền 32.500.000 đồng cho ông Đ. Qua kiểm tra xác định, trong số những tờ vé số chưa thu hồi được có 65 tờ vé số trúng giải tám có giá trị 100.000 đồng/tờ vé số trúng thưởng tương đương 6.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 7.500.000 đồng mà bị cáo có được từ việc bán vé số trộm cắp nêu trên và đến ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền này cho ông Th theo quy định. Vì vậy, ông Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 31.500.000 đồng, trong đó có 6.500.000 đồng

tương đương giá trị 65 tờ vé số trúng thưởng bị thất lạc chưa thu hồi được. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Đối với bà Nguyễn Thị L, bà Lê Thị H, bà Nguyễn Thị Nữ và ông Nguyễn Phước C2, do không biết rõ các tờ vé số trên do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-HS ngày 05/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (trước sáp nhập) đã truy tố Huỳnh Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A từ 03 năm đến 04 năm tù. Đồng thời buộc bị cáo bồi thường cho bà Lê Thị H 2.750.000 đồng, đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại không có yêu cầu.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh (trước sáp nhập), Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh (trước sáp nhập), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Tuấn A đã khai nhận: Vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 08/12/2024 bị can Huỳnh Tuấn An điều khiển xe mô tô 84FC-0603 đến trạm xe Kim Hoàng, tại khóm 3, phường 2, thành phố Trà Vinh (trước sáp nhập) do ông Vương Phước C1 làm chủ lén lúc lấy trộm 01 kiện hàng được quấn bằng giấy bìa cứng, màu vàng nâu bên trong có chứa 6.500 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bình Phước, ký hiệu 12K2-N24, mở thưởng ngày 14/12/2024. Tài sản qua định giá có giá trị 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng). Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đem bán cho ông Nguyễn Phước C2 650 tờ vé số được 3.900.000 đồng, nhờ bà L bán cho bà Lê Thị H 650 tờ vé số

được 4.225.000 đồng, bán cho bà Nguyễn Thị N 650 tờ vé số được 3.250.000 đồng lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Tuấn A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh (trước sáp nhập) đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh (trước sáp nhập) truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đem bán được 1.950 tờ vé số được số tiền 11.375.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại ông Danh Th không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường 2.750.000 đồng. Bị cáo đồng ý với các yêu cầu trên, Hội đồng xét xử ghi nhận. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại không có yêu cầu Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 84FC-0603, số khung: LF3XCB5031A015972, số máy: 1P39FMB310015972, tình trạng xe đã cũ và qua sử dụng.

01 (một) nón bảo hiểm màu cam sọc trắng, trên nón bảo hiểm có in dòng chữ: "LienVietPostBank" "NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT"; 01 (một) đôi dép nhựa quai ngang, màu đen, trên quai có dòng chữ "NIKE" màu đỏ, tình trạng đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) quần short kaki, màu kem, đã cũ và qua sử dụng. Tất cả đồ vật này bị cáo A sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm

tội. Nghĩ nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2024.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn A bồi thường cho bà Lê Thị H 2.750.000 đồng. Riêng bị hại Vương Phước Ch và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Phước C2, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N, Huỳnh Văn B không có yêu cầu Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền còn phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 84FC-0603, số khung: LF3XCB5031A015972, số máy: 1P39FMB310015972, tình trạng xe đã cũ và qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu cam sọc trắng, trên nón bảo hiểm có in dòng chữ: "LienVietPostBank" "NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT"; 01 (một) đôi dép nhựa quai ngang, màu đen, trên quai có dòng chữ "NIKE" màu đỏ, tình trạng đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) quần short kaki, màu kem, đã cũ và qua sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 10;
- Cục THADS khu vực 10;
- PTTGKVTPTV
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ